

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN TOÁN 4

Tuần 1 – Đề B

Phần I. Trắc nghiệm

1. Chọn câu trả lời đúng

a) Số chẵn lớn nhất có năm chữ số là :

A.99999                  B.99998                  C.88888                  D.99990

b) Số bé nhất có năm chữ số khác nhau là :

A.10000                  B.10001                  C.10234                  D.11111

2. Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Số liền trước số bé nhất có năm chữ số là 9999 ....

b) Số liền sau số lẻ bé nhất có năm chữ số là 10001 ....

c) Số liền trước số lớn nhất có năm chữ số là 99998 ....

d) Số liền sau số tròn chục lớn nhất có năm chữ số là 99990 ....

3. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

Số lớn nhất có bốn chữ số khác nhau được lập từ các chữ số 7; 5; 8; 3 là

A.7583                  B.7853                  C.8753                  D.8735

4. Nối mỗi dòng ở cột bên trái với mỗi dòng ở cột bên phải để được khẳng định đúng :

A.	Giá trị của biểu thức $3765 + a$ với $a = 2138$ là :	<input type="text" value="7337"/>	(1)
B.	Giá trị của biểu thức $8273 - b$ với $b = 936$ là :	<input type="text" value="9410"/>	(2)
C.	Giá trị của biểu thức $m \times 6$ với $m = 1280$ là :	<input type="text" value="5903"/>	(3)
D.	Giá trị của biểu thức $47050 : n$ với $n = 5$ là :	<input type="text" value="7248"/>	(4)

5. Chọn câu trả lời đúng :

Hiệu của số lẻ bé nhất có năm chữ số và số lớn nhất có ba chữ số là :

- A.9002                      B.9001                      C.9003                      D.9011

**Phần II. Trình bày chi tiết các bài toán**

1. Viết biểu thức rồi tính giá trị của biểu thức :

- a) Nhân 5 với tổng của 2137 và 2368                      b) 10236 trừ đi tích của 1028 và 6

.....

.....

.....

2. Tìm một số, biết rằng nếu cộng số đó với 333 rồi nhân với 3 thì được số lớn nhất có 5 chữ số.

Bài giải

.....

.....

.....

3. Chu vi của hình chữ nhật là 96 cm. Nếu thêm vào chiều rộng 3 cm và bớt ở chiều dài đi 3 cm thì hình chữ nhật đó trở thành hình vuông. Tính diện tích hình chữ nhật đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....